

## CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN HÓA HỌC 8

**Câu 1.** Hỗn hợp nào dưới đây có thể tách riêng các chất thành phần bằng cách cho hỗn hợp vào nước, sau đó khuấy kỹ và lọc?

- A. Bột đá vôi và muối ăn.
- B. Bột than và bột sắt.
- C. Đường và muối.
- D. Giấm và rượu.
- E. Không tách được

**Đáp án A**

**Câu 2.** Phương pháp dùng để tách dầu ăn ra khỏi nước.

- A. PP Lọc
- B. PP Chung cất.
- C. PP Chiết.
- D. Để yên cho dầu lắng xuống rồi gạn nước đi.
- E. Không tách được

**Đáp án C**

**Câu 3.** Rượu etylic sôi ở  $78,3^{\circ}\text{C}$ , nước sôi ở  $100^{\circ}\text{C}$ . Muốn tách rượu ra khỏi hỗn hợp với nước có thể dùng cách nào trong số các cách cho dưới đây:

- A. Lọc.
- B. Bay hơi.
- C. Không tách được
- D. Chung cất ở nhiệt độ khoảng  $80^{\circ}\text{C}$

**Đáp án D**

**Câu 4.** Dựa vào tính chất nào mà ta khẳng định chất lỏng là tinh khiết?

- A. Không màu, không mùi.
- B. Không tan trong nước.
- C. Lọc được qua giấy lọc.
- D. Có nhiệt độ sôi nhất định.
- E. Không khẳng định được

**Đáp án D**

**Câu 5.** Trong nguyên tử hạt nào mang điện tích âm?

- A. Electron
- B. Proton
- C. Notron
- D. Tất cả đều sai

**Đáp án A**

**Câu 6.** Nguyên tử khối là khối lượng của một nguyên tử tính bằng đơn vị nào?

- A. Gam
- B. Kilogam
- C. Đơn vị cacbon (đvc)
- D. Cả 3 đơn vị trên.

**Đáp án C**

**Câu 7.** Thành phần cấu tạo của nguyên tử là?

- A. Proton và electron;
- B. Notron và electron;
- C. Notron và proton;
- D. Proton, electron và notron



**Câu 15.** Hợp chất  $Ba_x(NO_3)_y$  có phân tử khối là 216. Bari có nguyên tử khối là 137 và hóa trị II. Hóa trị của nhóm  $(NO_3)$  là:

- A. I                      B. II                      C. III                      D. Kết quả khác.

**Đáp án B**

**Câu 16.** Oxits  $M_2O_x$  có phân tử khối là 102. Hóa trị của M trong oxit là:

- A. I                      B. II                      C. III                      D. IV

**Đáp án C**

**Câu 17.** Hiện tượng nào là hiện tượng hóa học trong các hiện tượng thiên nhiên sau đây:

- A. Sáng sớm, khi mặt trời mọc sương mù tan dần.  
B. Hơi nước trong các đám mây ngưng tụ và rơi xuống tạo ra mưa.  
C. Nạn cháy rừng tạo khói đen dày đặc gây ô nhiễm môi trường.  
D. Khi mưa thường có sấm sét.

**Đáp án C**

**Câu 18.** Dấu hiệu nào sau đây giúp khẳng định có phản ứng hóa học xảy ra?

- A. Có chất kết tủa ( chất không tan).  
B. Có chất khí thoát ra ( sủi bọt).  
C. Có sự thay đổi màu sắc.  
D. Có sự tỏa nhiệt hoặc phát sáng.  
E. Một trong số các dấu hiệu trên.

**Đáp án E**

**Câu 19.** Trong phản ứng hóa học, hạt vi mô nào được bảo toàn?

- A. Hạt phân tử.  
B. Hạt nguyên tử.  
C. Cả hai loại hạt trên.  
D. Không loại hạt nào được bảo toàn.

**Đáp án B**

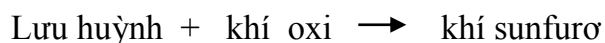
**Câu 20.** Các câu sau đây đúng hay là sai?

- A. Rửa thanh sắt ta được chất mới là mặt sắt.  
B. Thanh sắt bị gỉ tạo ra chất mới là gỉ sắt ( sắt oxit).  
C. Làm lạnh nước lỏng đến  $0^{\circ}C$  ta được chất mới là nước rắn ( nước đá).  
D. Cho đường vào nước ta được chất mới là nước đường.  
E. Cho vôi sống vào nước ta được chất mới là vôi tôi.

**Đáp án: B) và E) là đúng**

**A), C) và D) sai.**

**Câu 21.** Lưu huỳnh cháy trong không khí theo sơ đồ phản ứng sau:





**Đáp án D.**

**Câu 30.** Khối lượng hỗn hợp khí ở đktc gồm 11,2 lít  $H_2$  và 5,6 lít  $O_2$  là:

- A. 8 g                                      B. 9 g                                      C. 10 g                                      D. 12 g

**Đáp án B**

**Câu 31.** Oxit có công thức hóa học  $RO_2$  trong đó mỗi nguyên tố chiếm 50% khối lượng. Khối lượng nguyên tố R có trong 1 mol oxit là:

- A. 16 g                                      B. 32g                                      C. 48 g                                      D. 64 g

**Đáp án B.**

**Câu 32.** Oxit của một nguyên tố R có công thức hóa học là  $RO$  chứa 20% oxi về khối lượng. Tên của R là:

- A. Đồng                                      B. Canxi                                      C. Sắt                                      D. Magie

**Đáp án A**

**Câu 33.** Sắt oxit có tỉ số khối lượng sắt với oxi là 21:8. Công thức hóa học của oxit sắt là:

- A.  $Fe_2O_3$                                       B.  $FeO$                                       C.  $Fe_3O_4$                                       D. Không xác định được.

**Đáp án C**

**Câu 34.** Tỉ lệ khối lượng của nitơ và oxi trong một oxit của nitơ là 7:20. Công thức hóa học của oxit là:

- A.  $N_2O$                                       B.  $NO$                                       C.  $NO_2$                                       D.  $N_2O_5$

**Đáp án D**

**Câu 35.** Hợp chất trong đó sắt chiếm 70% khối lượng là hợp chất nào trong số các hợp chất sau:

- A.  $FeO$                                       B.  $Fe_2O_3$                                       C.  $Fe_3O_4$                                       D.  $FeS$

**Đáp án B**

**Câu 36.** Hãy suy luận và cho biết chất nào giàu nitơ nhất trong các chất sau:

- A.  $NO$                                       B.  $N_2O$                                       C.  $NO_2$                                       D.  $N_2O_5$

**Đáp án B**

**Câu 37.** Đốt cháy 6.2 gam phốtpho trong bình chứa 6.72 lit khí oxi (đktc) tạo thành  $P_2O_5$ . Sau khi phản ứng kết thúc chất nào còn dư:

- A. Phốtpho dư                                      B. oxi dư                                      C. 2 Chất tác dụng vừa đủ

**Đáp án B**

**Câu 38.** Phát biểu nào sau đây về oxi là không đúng?

- A. Oxi là phi kim hoạt động rất mạnh, nhất là ở nhiệt độ cao.  
B. Oxi tạo oxit axit với hầu hết các kim loại.  
C. Oxi không có mùi và không có màu  
D. Oxi cần thiết cho sự sống

**Đáp án B**

**Câu 39.** Quá trình nào dưới đây không làm giảm oxi trong không khí?

- A. Sự gỉ của các đồ vật bằng sắt
- B. Sự cháy của than, củi, bếp gaz.
- C. Sự quang hợp của cây xanh
- D. Sự hô hấp của động vật

**Đáp án C.**

**Câu 40.** Dãy các chất nào sau đây toàn là oxit bazơ

- A. CuO, K<sub>2</sub>O, NO<sub>2</sub>
- B. Na<sub>2</sub>O, CO, ZnO
- C. PbO, NO<sub>2</sub>, P<sub>2</sub>O<sub>5</sub>
- D. MgO, CaO, PbO

**Đáp án D**

**Câu 41.** Phản ứng nào sau đây thuộc loại phản ứng phân hủy:

- A.  $2\text{KClO}_3 \xrightarrow{t} 2\text{KCl} + 3\text{O}_2$
- B.  $\text{Fe}_2\text{O}_3 + \text{H}_2 \xrightarrow{t} \text{Fe} + \text{H}_2\text{O}$
- C.  $2\text{H}_2\text{O} \xrightarrow{\text{ĐF}} \text{H}_2 + \text{O}_2$
- D.  $\text{FeCl}_2 + \text{Cl}_2 \xrightarrow{t} \text{FeCl}_3$

**Đáp án A**

**Câu 42.** Chọn câu trả lời đúng trong các câu sau đây về thành phần thể tích của không khí:

- A. 21% khí nitơ, 78% khí oxi, 1% các khí khác (CO<sub>2</sub>, CO, khí hiếm...)
- B. 21% Các khí khác, 78% khí oxi, 1% khí oxi.
- C. 21% khí oxi, 78% khí nitơ, 1% các khí khác (CO<sub>2</sub>, CO, khí hiếm...)
- D. 21% khí oxi, 78% các khí khác, 1% khí nitơ.

**Đáp án C**

**Câu 43.** Nguyên liệu để điều chế khí oxi trong phòng thí nghiệm là:

- A. KMnO<sub>4</sub>
- B. KClO<sub>3</sub>
- C. H<sub>2</sub>O
- D. Không khí
- E. A và B.

**Đáp án E**

**Câu 44.** Viết phương trình hóa học biểu diễn sự cháy của sắt, photpho, lưu huỳnh, nhôm trong khí oxi.

**Đáp án:**

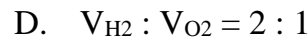
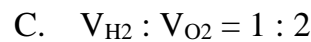
- a)  $3\text{Fe} + 2\text{O}_2 \xrightarrow{t} \text{Fe}_3\text{O}_4$
- b)  $4\text{P} + 5\text{O}_2 \xrightarrow{t^o} 2\text{P}_2\text{O}_5$
- c)  $\text{S} + \text{O}_2 \xrightarrow{t^o} \text{SO}_2$
- d)  $\text{Al} + \text{O}_2 \xrightarrow{t^o} \text{Al}_2\text{O}_3$

**Câu 45.** Đốt cháy hoàn toàn 6.72 lít khí C<sub>2</sub>H<sub>2</sub> trong bình chứa khí oxi. Thể tích khí oxi cần dùng là:

- A. 26, 2 l
- B. 27,5 l
- C. 16,8 l
- D. 28,8 l

**Đáp án C**

**Câu 46.** Hỗn hợp khí hidro và khí oxi là hỗn hợp nổ. Hỗn hợp này nổ mạnh nhất ở tỉ lệ về thể tích là bao nhiêu:



**Đáp án D**

**Câu 47.** Cho 48 g CuO tác dụng với khí H<sub>2</sub> khi đun nóng. Thể tích khí H<sub>2</sub>(đktc) cần dùng cho phản ứng trên là:

A. 11,2 lít

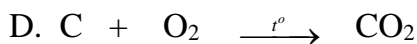
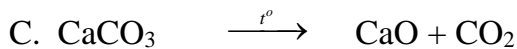
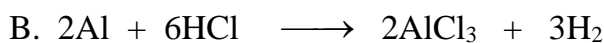
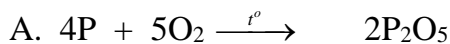
B. 13,44 lít

D. 13,88 lít

D. 14,22 lít

**Đáp án B**

**Câu 48.** Phản ứng nào sau đây là phản ứng thế ?



**Đáp án: B**

**Câu 49.** Cho 13 g Zn vào dung dịch chứa 0,5 mol axit HCl. Thể tích khí H<sub>2</sub> thu được là:

A. 1,12 lít

B. 2,24 lít

C. 3,36 lít

D. 4,48 lít

**Đáp án D**

**Câu 50.** Thu khí hidro bằng các đầy không khí ta đặt bình như thế nào?

A. Úp bình

B. Ngửa bình

C. Nghiêng bình

**Đáp án A**

**Câu 51.** Dẫn 2,24 lít khí hidro (đktc) vào một ống có chứa 12 g CuO đã nung nóng tới nhiệt độ thích hợp. Khối lượng nước tạo thành là:

A. 1.8 g

B. 2 g

C. 1.2 g

D. 4g

**Đáp án A**

**Câu 52.** Dùng các cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong các câu sau:

Nước là hợp chất tạo bởi hai nguyên tố ...(1)... và ...(2)....Chúng hóa hợp với nhau :

- Theo tỉ lệ thể tích là ...(3)... và ...(4)....

- Theo tỉ lệ khối lượng là ... (5)... và ...(6)...

Ứng với hai nguyên tử hidro có 1 nguyên tử oxi, vậy công thức hóa học của nước là ...(7)...

**Đáp án**

(1) Hidro;

(2) oxi;

(3) 2 phần hidro;

(4) 1 phần oxi;

(5) 1 phần hidro;

(6) 8 phần oxi;

(7) H<sub>2</sub>O.

**Câu 53.** Tất cả các kim loại trong dãy nào sau đây tác dụng được với H<sub>2</sub>O ở nhiệt độ thường?

A. Fe, Zn, Li, Sn

C. K, Na, Ca, Ba.

B. Cu, Pb, Rb, Ag.

D. Al, Hg, Cs, Sr

**Đáp án C**

**Câu 54.** Dãy chất nào sau đây toàn là axit

A. KOH, HCl, H<sub>2</sub>S, HNO<sub>3</sub>

C. ZnS, HBr, HNO<sub>3</sub>, HCl

B. H<sub>2</sub>S, Al(OH)<sub>3</sub>, NaOH, Zn(OH)<sub>2</sub>

D. H<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>, HNO<sub>3</sub>, HBr, H<sub>2</sub>SO<sub>3</sub>

**Đáp án D**

**Câu 55.** Dãy chất nào sau đây toàn là bazơ

A. HBr, Mg(OH)<sub>2</sub>, KOH, HCl

C. Fe(OH)<sub>3</sub>, CaCO<sub>3</sub>, HCl, ZnS

B. Ca(OH)<sub>2</sub>, Zn(OH)<sub>2</sub>, Fe(OH)<sub>3</sub>, KOH

D. Fe(OH)<sub>2</sub>, KCl, NaOH, HBr

**Đáp án B**

**Câu 56.** Dãy chất nào sau đây toàn là muối

A. NaHCO<sub>3</sub>, MgCO<sub>3</sub>, BaCO<sub>3</sub>

C. NaOH, ZnCl<sub>2</sub>, FeCl<sub>2</sub>

B. NaCl, HNO<sub>3</sub>, BaSO<sub>4</sub>

D. NaHCO<sub>3</sub>, MgCl<sub>2</sub>, CuO

**Đáp án A**

**Câu 57.** Cho nước tác dụng với vôi sống (CaO). Dung dịch sau phản ứng làm cho quỳ tím chuyển thành màu gì?

A. Màu xanh

B. Màu đỏ

C. Không đổi màu

**Đáp án A**

**Câu 58.** Cho 9.2 gam Na vào nước dư. Khối lượng của hợp chất bazơ tạo thành sau phản ứng là:

A. 12 g

B. 26 g

C. 13 g

D. 20 g

**Đáp án B**

**Câu 59.** Trộn 1 ml rượu etylic (cồn) với 10 ml nước cất. câu nào sau đây diễn đạt đúng.

A. chất tan là rượu etylic, dung môi là nước

B. chất tan là nước, dung môi là rượu etylic

C. Nước hoặc rượu etylic có thể là chất tan hoặc dung môi

D. Cả hai chất nước và rượu etylic vừa là chất tan, vừa là dung môi.

**Đáp án A**

**Câu 60.** Chọn câu trả lời đúng nhất. Độ tan của một chất trong nước ở nhiệt độ xác định là:

A. Số gam chất đó có thể tan trong 100gam nước

B. Số gam chất đó có thể tan trong 100 gam dung dịch

C. Số gam chất đó có thể tan trong 100 gam dung môi để tạo thành dung dịch bão hòa.

D. Số gam chất đó có thể tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa.





A. 1,3

B. 2, 4

C. 3, 5

D. 2, 3

Đáp án: a. đáp án D

b. đáp án D

**Câu 67.** Cho 6,5 gam kẽm phản ứng hoàn toàn với dung dịch HCl 1M. Tính thể tích khí hidro thu được ở đktc. Kết quả là:

A. 2.24 l

B. 0.224 l

C. 224 l

D. 22,4 l

Đáp án A.

CASESTUDY24H.COM